

NHỮNG ĐỢT MƯA LŨ ĐẶC BIỆT Ở NGHĨA BÌNH NĂM 1986

NGUYỄN NĂNG NHƯỢNG, PHẠM VĂN THỨC

Đài KTTV Nghĩa Bình

Năm 1986 ở Nghĩa Bình có 5 đợt mưa lũ lớn xảy ra trong các tháng V, X và XII do sự hoạt động của áp thấp nhiệt đới, bão và không khí lạnh gây ra, đặc biệt là đợt mưa lũ tiểu mãn xảy ra trong tháng V và đợt mưa lũ cuối mùa xảy ra vào đầu tháng XII.

Sau đây xem lại diễn biến của 2 đợt mưa lũ đặc biệt này.

I — ĐỢT MƯA LŨ 17 — 18/V.

Ở Nghĩa Bình mùa ít mưa kéo dài từ tháng V đến tháng VIII. Vào các tháng giữa mùa — tháng V, VI có năm có một vài đợt mưa với lượng mưa tương đối khá, có khi sinh lũ. Đó là mưa lũ tiểu mãn. Đợt mưa lũ tiểu mãn năm 1986 xảy ra trong các ngày 17 — 18 khá lớn gần như một đợt mưa lũ trong mùa mưa.

Các ngày 16 — 22/V/1986 có một áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động trên biển Đông (sau đó ATNĐ này mạnh lên thành bão số 1 — bão MAC, trong quá trình đi ra phía đông bắc biển Đông và vùng biển Đài Loan). Trong các ngày 17 và 18 ATNĐ đi ngang qua gần bờ biển bắc Nghĩa Bình đã gây ra một đợt mưa to đến rất to trong 2 ngày ở hầu hết các nơi trong tỉnh từ Phù Mỹ trở vào, đặc biệt là ngày 18 mưa rất to hầu hết ở các nơi.

Tổng lượng mưa trong 2 ngày 17 và 18 đạt 200 — 400mm từ Phù Mỹ trở ra phía bắc tỉnh.

Theo số liệu ghi chép được trong 67 năm tại Trạm khí tượng thị xã Quảng Ngãi thì đây là đợt mưa tiểu mãn lớn nhất trong dãy số liệu đã có.

Do mưa lớn nên các sông trong tỉnh đã xuất hiện một đợt lũ cao với đỉnh lũ xảy ra trong ngày 18 ở hầu hết các sông trong tỉnh. Hạ lưu các sông Lại Côn 100 — 200cm. Ngoại trừ sông Côn, đây là đợt lũ tiểu mãn cao nhất từ năm 1977 đến nay.

II — ĐỢT MƯA MUỘN 2 — 4/XII.

Mùa mưa ở Nghĩa Bình xảy ra trong các tháng IX — XII và thường tập trung nhất vào 2 tháng X, XI; các tháng đầu và tháng cuối mùa ít khi xảy ra mưa lũ quá lớn. Trong năm 1986 mưa lũ lớn nhất trong năm lại xảy ra vào thời kỳ cuối mùa.

Vào những ngày cuối tháng XI đầu tháng XII/1986 có một ATNĐ hoạt động ở nam biển Đông. ATNĐ này đi vào vùng bờ Phú Khánh — Thuận Hải tối 2/XII, sau suy yếu thành áp thấp; trong thời gian đó không khí lạnh từ lục địa Trung Quốc tiếp tục tăng cường xuống nước ta. Do ảnh hưởng kết hợp của 2 hệ thống này cùng với sự hội tụ gió địa hình của sườn đông Trường Sơn ở Nghĩa Bình có mưa to đến rất to trong toàn tỉnh vào 3 ngày 2 — 4/XII. Tổng

Lượng mưa trong 3 ngày này ở thượng nguồn sông Trà Khúc tại Giá Vực đạt 1228mm, riêng ngày 3 mưa 723mm; tại Sơn Giang 616mm; Sơn Hà 687mm, riêng ngày 3 mưa 578mm. Ở vùng thượng nguồn sông Vệ cũng mưa khá lớn như Ba Tơ có tổng lượng mưa 3 ngày đạt 699mm, riêng ngày 3 mưa 433mm, các nơi như Trà Bồng, Châu Ổ, An Hòa, Vĩnh Kim, Tân An, Vân Canh mưa 400 – 600mm. Trà Khúc, thị xã Quảng Ngãi, Sông Vệ, Mộ Đức, An Chi, Bồng Sơn, Phù Mỹ, Phù Cát, Bình Quang, Bình Tường, Quy Nhơn mưa 300 – 400mm. Các nơi khác mưa phổ biến 200 – 300mm,

Mưa lớn đã gây ra một đợt lũ cao nhất trong năm ở các sông trong tỉnh; đặc biệt là sông Trà Khúc và Sông Vệ.

– Sông Trà Khúc: tại Sơn Giang (thượng nguồn) đỉnh lũ cao 5035cm, xuất hiện lúc 14 giờ ngày 3; biên độ lũ 1288cm; cường suất nước lên 80cm/h, trong vòng 6 giờ từ 1 – 13h ngày 3 nước lên gần 6m; cường suất nước xuống từ 19 – 22h ngày 3 là 167cm/h. Tại cầu Trà Khúc (trạm hạ lưu) đỉnh lũ cao 878cm, xuất hiện lúc 19h ngày 3, biên độ lũ 527cm, cường suất nước lên 54cm/h.

Đây là đợt lũ cao nhất trên sông Trà Khúc từ năm 1976 đến nay và xấp xỉ với lũ lịch sử (điều tra) năm 1964.

– Sông Vệ: tại Cầu sông Vệ đỉnh lũ cao 652cm, xuất hiện lúc 23h ngày 3, biên độ lũ 357cm. Đây cũng là đợt lũ cao nhất từ năm 1976 đến nay trên sông Vệ và còn kém lũ lịch sử 1964 (điều tra) chỉ có 11cm.

– Sông Trà Bồng; tại Châu Ổ đỉnh lũ cao 871 cm, xuất hiện lúc 20h ngày 3 với biên độ lũ 304cm. Đây là đợt lũ cao nhất trên sông Trà Bồng từ năm 1976 đến nay.

– Trên các sông ở nam tỉnh cũng đã xuất hiện lũ cao nhất trong mùa lũ 1986, nhưng chưa bằng các trận lũ cao trong các năm 1977, 1979, 1980, 1981 và 1983.

Đợt mưa lũ cuối mùa này ngoài việc tạo điều kiện cho các hồ chứa phía nam tỉnh tích đủ nước đã gây ra khá nhiều tổn thất cho các huyện bắc tỉnh, đặc biệt là ở các huyện Nghĩa Hành, Từ Nghĩa, Sơn Tịnh, thị xã Quảng Ngãi và huyện Tuy Phước ở phía nam tỉnh. Đã có 90 người bị chết; 46 người bị thương, 5000 ngôi nhà bị sập và hư hại (chủ yếu là nhà tranh), 500 nóc nhà bị trôi (riêng thôn Phú Lạm, xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành đã bị trôi 160 nóc nhà trong tổng số 360 nóc nhà của thôn); đê phía đông huyện Tuy Phước bị bức 19 đoạn với tổng chiều dài 720m, đê Nhơn Phú-Nhơn Thạnh (Tuy Phước) lở 14 đoạn với tổng chiều dài 1340m, toàn bộ bờ xé nước trên sông Trà Khúc mới dựng lên bị cuốn trôi; trên 10000ha lúa mùa đang chín, hàng chục ngàn héc ta lúa đông xuân mới cấy, sạ bị ngập úng, hàng ngàn tấn lúa giống mới gieo hoặc đang ngâm ủ bị cuốn trôi; nhiều đoạn đường sắt, đường bộ, cầu cống, đường giao thông nông thôn bị sạt lở: đèo Cù Mông, đèo An Khê bị sạt lở nhiều đoạn; tàu thuyền đánh cá bị trôi 13 chiếc, 20 trường học bị hư hại, thị xã Quảng Ngãi bị ngập nặng, chỗ sâu nhất (phường Nguyễn Nghiêm) ngập trên 2m...

Ước tính tổng số thiệt hại khoảng 6 tỷ đồng.

Tóm lại, trong năm 1986 ở Nghĩa Bình chịu thiên tai đặc biệt: mưa lũ liên綿 lớn nhất ít ra là từ năm 1976 đến nay và mưa lũ cuối mùa quá lớn, trên một số sông ở bắc tỉnh gần bằng lũ lịch sử năm 1964. Cả 2 thiên tai này đều đem đến cho Nghĩa Bình những tổn thất nặng nề về người và tài sản /